

Số: 2537/QĐ-UBND

Bến Cầu, ngày 30 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
Công trình: Di tích khu căn cứ Huyện ủy Rừng Nhum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ – CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Xét Tờ trình số 161 /TTr-TCKH ngày 24 /7 /2019 của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Di tích khu căn cứ Huyện ủy Rừng Nhum,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Di tích khu căn cứ Huyện ủy Rừng Nhum, với những nội dung cụ thể như sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

Di tích khu căn cứ Huyện ủy Rừng Nhum cần được trùng tu, tôn tạo để giữ gìn và giới thiệu khách tham quan, nhằm giáo dục truyền thống Cách Mạng cho các thế hệ.

2. Quy mô đầu tư:

- Quy mô trùng tu phục chế các công trình trong khu di tích gồm có các hạng mục:

- + Nhà tường niệm: quy mô diện tích $9.2 \times 12.2 \text{ m} = 117,76 \text{ m}^2$.
- + Nhà bảo vệ: quy mô diện tích $3.2 \times 3.2 \text{ m} = 10,24 \text{ m}^2$.
- + Nhà Bia tường niệm: quy mô diện tích $3.6 \times 3.6 \text{ m} = 12,96 \text{ m}^2$.
- + Cầu đường dẫn: quy mô diện tích $1.2 \times 1.660,00 \text{ m} = 1.992,00 \text{ m}^2$
- + Nhà làm việc Bí thư: quy mô $(4.0 \times 6.0 + 1.4 \times 2.4) \text{ m} = 27,36 \text{ m}^2$.
- + Nhà hội trường 1 và 2 quy mô: $2 \times 6.5 \times 11.7 \text{ m} = 152,20 \text{ m}^2$.
- + Nhà Chánh văn phòng; nhà Đội bảo vệ; nhà Đoàn thể; nhà Thư ký; nhà dân y; nhà Ban kinh tài; quy mô: $6 \times 3.4 \times 5.2 \text{ m} = 106,80 \text{ m}^2$.
- + Cổng chính
- + San nền
- + Hệ thống điện- thông tin liên lạc.
- + Hệ thống cấp nước.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): **8.956.887.000 đồng.**

(Bằng chữ : Tám tỷ, chín trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm tám mươi bảy ngàn đồng)

Trong đó :

+ Chi phí xây lắp	:	6.634.256.200	đồng
+ Chi phí thiết bị	:	539.000.000	đồng
+ Chi phí quản lý dự án	:	214.023.880	đồng
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	559.790.835	đồng
+ Chi phí khác	:	489.550.597	đồng
+ Chi phí dự phòng	:	520.265.076	đồng

5. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách huyện.

6. Địa điểm thực hiện: Ấp Phước Đông, xã Long Phước, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2020-2021.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2019-2021.

9. Giải pháp tổ chức thực hiện dự án:

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện Bến Cầu.

- Hình thức tổ chức quản lý dự án: Trực tiếp quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- CT, các PCT. UBND;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, VP HĐND&UBND



Trần Thanh Mềm